

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 151/2022/HS-ST
Ngày 18-7-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- T3 phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đình Hưởng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Văn Thảo;

2/ Bà Huỳnh Thị Hoàng Linh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Nam - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trọng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 139/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 144/2022/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Sơn Hoàng H, sinh năm 1985; nơi sinh: Sóc Trăng; thường trú: Ấp A, thị trấn K, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: thợ xây; trình độ văn hoá: 4/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sơn H và bà Trần Thị Ngọc T; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bỏ trốn, bị Công an tỉnh Bình Dương ra quyết định truy nã, bị bắt tạm giữ ngày 18/10/2021, sau đó chuyển sang tạm giam cho đến nay; có mặt.

Bị hại: Bà Trần Thị L, sinh năm 1973; địa chỉ: Ấp Bình Thạnh, xã Hòa An, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang; vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Đỗ Minh T, ông Nguyễn Kiều H, ông Đỗ Ngọc C, ông Nguyễn T1, ông Trần Ngọc T2, ông Trần Đăng K, ông Trần Minh T3, ông Đỗ Văn X; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sơn Hoàng H, Đỗ Minh T, Nguyễn Kiều H, Đỗ Ngọc C, Nguyễn T1, Trần Ngọc T2, Nguyễn Linh C và Trần Đăng K có mối quan hệ là bạn với nhau.

Khoảng 08 giờ ngày 07/3/2010, H, T, H, C, Tân, T2, C và K ngồi uống cà phê tại quán 126 thuộc phường Long Bình, quận 9, T3 phố Hồ Chí Minh. Tại đây, K rủ tất cả đi lên địa bàn tỉnh Bình Dương tìm người đi đường có mang theo tài sản để giật bán lấy tiền tiêu xài, tất cả đồng ý, cùng đi. H điều khiển xe Wave màu đen biển số 86K6-0728 chở T, Tân điều khiển xe Wave màu vàng (không rõ biển số) chở C, C điều khiển xe Max II màu tím biển số 54X4-3579 chở K, H điều khiển xe Wave màu đỏ biển số 67K6-8661 chở T2 đi sang địa bàn tỉnh Bình Dương. Trên đường đi K sang xe H chở còn T qua xe C chở. Do H chở K chạy trước, không biết đường bị lạc nhau nên khoảng 11 giờ cùng ngày C, T, Tân, C, H và Thanh đi đến ngã ba đường ĐT 746 giáp với đường tạo lực số 1 thuộc khu phố Tân Hội, phường Tân Hiệp, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương dừng lại ở đây chờ H và K. Trong lúc đang đứng chờ thì T và C nhìn thấy bà Trần Thị L đang điều khiển xe mô tô biển số 61U1 – 3339 đi trên đường ĐT 746 hướng từ phường Khánh Bình rẽ phải đi vào đường giao thông nông thôn hướng đi vào công ty Phồn Vinh, trên cổ bà L có đeo sợi dây chuyền kim loại màu vàng. T kêu cả nhóm đuổi theo bà L, C điều khiển xe 54X4 – 3579 đi một mình, Tân điều khiển xe (không rõ biển số) chở T cùng đuổi theo hướng xe bà L. Còn H, T2 và C đứng tại ngã ba để đợi H và K đi đến rồi sẽ đi sau.

Khi bà L đến ngã ba rẽ phải đi về hướng công ty Phồn Vinh. Lúc này, H chở K cũng vừa đến đây, Tân, T cùng chỉ tay về phía bà L thì H chở K cùng đuổi theo bà L. Khi bà L chạy cách ngã ba này khoảng 80 mét, thì H điều khiển xe áp sát vào hông bên trái xe bà L, K ngồi phía sau dùng tay giật sợi dây chuyền trên cổ bà L. Khi K cướp được sợi dây chuyền của bà L thì bà L truy hô “Cướp, cướp”. Lúc này, H điều khiển xe chở K chạy ngược về hướng công ty Phồn Vinh để bỏ trốn, còn Tân điều khiển xe chở T đi phía sau H. Cùng thời điểm này, ông Trần Minh T3 và ông Đỗ Văn Xã là lực lượng dân quân đang trực tại văn phòng khu phố Tân Hội, phường Tân Hiệp, thị xã Tân Uyên nghe bà L truy hô nên dùng xe mô tô đuổi theo, đến khu vực Khu Công nghiệp Kim Quy thuộc phường Phú Tân, T3 phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương thì đuổi kịp và cùng người dân bắt giữ được T, H, riêng Tân, C, K chạy thoát. Trên đường tẩu thoát, K điện thoại cho C và nói rằng đã giật được dây chuyền, còn H, T đã bị bắt. Khoảng 15 phút sau, H, C, T2 nhìn thấy lực lượng công an chở H và T đi ngang ngã ba đường ĐT 746 giáp với đường tạo lực số 1 thuộc khu phố Tân Hội, phường Tân Hiệp, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương nên H, C, T2 đã bỏ trốn.

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 18/KLTS – TTHS ngày 25/5/2010 kết luận: 01 sợi dây chuyền bằng vàng 16k, trọng lượng 05 chỉ, có giá trị 10.240.000 đồng.

Đối với hành vi của Nguyễn T1, Trần Ngọc T2, Đỗ Minh T, Nguyễn Kiều H, Đỗ Ngọc C, vật chứng trong vụ án, trách nhiệm dân sự đã xử lý và giải quyết tại Bản án sơ thẩm số 99 ngày 23/12/2010 của Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Ngày 18/10/2021, Sơn Hoàng H bị Công an phường 16, quận Gò Vấp, T3 phố Hồ Chí Minh bắt theo Quyết định truy nã tại phường 16, quận Gò Vấp, T3 phố Hồ Chí Minh và bàn giao cho Cơ quan CSĐT Công an thị xã Tân Uyên xử lý theo thẩm quyền.

Cáo trạng số 157/CT-VKSTU ngày 20/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố bị cáo Sơn Hoàng H về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Sơn Hoàng H mức hình phạt từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố, bị cáo không trình bày lời bào chữa cho mình; lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, tỏ thái độ ăn năn, hối hận và mong muốn được hưởng sự Kn hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Cơ quan điều tra lập danh, chỉ bản đối với bị cáo Sơn Hoàng H không theo mẫu quy định tại Thông tư 61/2017/TT-BCA ngày 14/12/2017.

[2] Về việc vắng mặt của người tham gia tố tụng: Bị hại và người làm chứng vắng mặt tuy nhiên quá trình điều tra đã có lời khai đầy đủ, việc vắng mặt của họ không cản trở việc xét xử, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng nêu trên.

[3] Về các yếu tố cấu T3 tội phạm: Xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng đồng thời phù hợp với các tình tiết khách quan của vụ án. Do đó có đủ cơ sở Xc định: Khoảng 8 giờ ngày 07/3/2010, bị cáo Sơn Hoàng H, Đỗ Minh T, Nguyễn Kiều H, Đỗ Ngọc C, Nguyễn T1, Trần Ngọc T2, Nguyễn Linh C và Trần Đăng K bàn bạc việc đi đến địa bàn tỉnh Bình Dương để tìm người đi đường có tài sản để cướp giật. Sau khi bàn bạc, bị cáo Sơn Hoàng H cùng đồng phạm chạy trên xe mô tô đến địa bàn tỉnh Bình Dương. Khoảng 11 giờ, khi đến đoạn đường tại phường Tân Hiệp, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương thì cả nhóm phát hiện bà Trần Thị L có đeo trên cổ sợi dây chuyền vàng, Nguyễn Kiều H và Trần Đăng K sử dụng xe mô tô đuổi theo ép xe bà L để K ngồi sau giật sợi giây chuyền trên cổ bà L. Tại thời điểm chiếm đoạt giây chuyền vàng có giá 10.240.000 đồng. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì tư lợi và thái

độ coi thường pháp luật mà cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo và đồng phạm là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu T3 tội “Cướp giật tài sản” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát, luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất đồng phạm: Trong vụ án này bị cáo Sơn Hoàng H không trực tiếp chiếm đoạt tài sản của bị hại nhưng có hành vi tham gia bàn bạc với đồng phạm, trực tiếp sử dụng xe mô tô trở đồng phạm đến địa bàn tỉnh Bình Dương để tìm kiếm bị hại, có ý thức cùng đồng phạm chiếm đoạt tài sản của bị hại, do đó Xc định bị cáo có hành vi giúp sức tích cực về vật chất, tinh thần. Đối với hành vi của đồng phạm, trách nhiệm dân sự đã được xử lý tại Bản án hình sự số 99/2010/HSST ngày 23/12/2010 của Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa cáo đã T3 khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là nặng so với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo.

[8] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Sơn Hoàng H phạm tội “Cướp giật tài sản”.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Sơn Hoàng H 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/10/2021.

2. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên lập danh, chỉ bản đối với bị cáo theo mẫu quy định tại Thông tư 61/2017/TT-BCA ngày

14/12/2017.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV 06 Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Công an thị xã Tân Uyên;
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Đình Hưởng